**DỰ THẢO**

**DANH MỤC CÁC NỘI DUNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ ĐỀ XUẤT**

**KIẾN NGHỊ****TRONG THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

*(Kèm theo báo cáo số /BC-UBND ngày của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)*

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

 **I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA QUỐC HỘI, ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

| **STT** | **Tên văn bản cần xử lý** | **Nội dung kiến nghị, phản ánh** | **Phương án xử lý** | **Bộ, cơ quan ngang bộ được giao quản lý nhà nước** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020)** |
|  |  | 1) Về địa điểm lập Biên bản vi phạm hành chính:Khoản 2 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 (được sửa đổi bởi khoản 29 Điều 1 Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020) quy định: *“Biên bản vi phạm hành chính phải được lập tại nơi xảy ra hành vi vi phạm hành chính. Trường hợp biên bản vi phạm hành chính được lập tại trụ sở cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản hoặc địa điểm khác thì phải ghi rõ lý do vào biên bản”.*Tuy nhiên, chưa có hướng dẫn cụ thể nên còn gây ra khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện. | Kiến nghị Chính phủ trình Quốc hội quy định cụ thể về địa điểm lập Biên bản vi phạm hành chính.  | Bộ Tư pháp |  |
| 2) Về thời hạn xác định giá trị tang vật, phương tiện:- Khoản 3 Điều 60 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 (được sửa đổi bởi điểm đ khoản 73 Điều 1 Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020) quy định: *“Trường hợp không thể áp dụng được căn cứ quy định tại khoản 2 Điều này để xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt thì người có thẩm quyền đang giải quyết vụ việc có thể ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm và thành lập Hội đồng định giá. Hội đồng định giá gồm có người ra quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là Chủ tịch Hội đồng, đại diện cơ quan tài chính cùng cấp và đại diện cơ quan chuyên môn có liên quan là thành viên**Thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện để xác định giá trị không quá 48 giờ, kể từ thời điểm ra quyết định tạm giữ, trong trường hợp thật cần thiết thì thời hạn có thể kéo dài thêm nhưng tối đa không quá 48 giờ. Mọi chi phí liên quan đến việc tạm giữ, định giá và thiệt hại do việc tạm giữ gây ra do cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định tạm giữ chi trả. Thủ tục, biên bản tạm giữ được thực hiện theo quy định tại Điều 125 của Luật này.”*  Thực tế quy định về thời hạn xác định giá trị nêu trên rất khó thực hiện do việc thành lập hội đồng định phải đảm bảo thành phần tham gia, một số trường hợp liên quan đến định giá phương tiện vi phạm phải có đại diện thành phần Sở Giao thông Vận tải làm thành viên hội đồng, một số trường hợp không có đơn giá để áp dụng phải tổ chức đi khảo sát thị trường; một số trường hợp tang vật đang tạm giữ trong rừng chưa có điều kiện đưa về để trông coi, bảo quản; tang vật còn trong rừng,…  | Kiến nghị Chính phủ trình Quốc hội quy định thời hạn xác định giá trị tang vật, phương tiện phù hợp với thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện.. | Bộ Tư pháp |  |
| 3) Về thi hành biện pháp khắc phục hậu quả: - Khoản 4 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 quy định:*“Trường hợp không xác định được đối tượng vi phạm hành chính theo quy định tại**khoản 2 Điều 65 của Luật này hoặc cá nhân chết, mất tích hoặc tổ chức bị giải thể, phá sản mà không có tổ chức nào tiếp nhận chuyển giao quyền và nghĩa vụ theo quy định tại**Điều 75 của Luật này thì cơ quan nơi người có thẩm quyền xử phạt đang thụ lý hồ sơ vụ vi phạm hành chính phải tổ chức thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại**khoản 1 Điều 28 của Luật này.**Chi phí cho việc tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt ra quyết định thực hiện được lấy từ nguồn ngân sách dự phòng cấp cho cơ quan đó”.* Đối với các vụ phá rừng trái pháp luật mà không xác định được đối tượng vi phạm; biện pháp khắc phục hậu quả bằng biện pháp lâm sinh tại điểm a hoặc điểm d khoản 1 Điều 45 Luật Lâm nghiệp để khôi phục rừng (trong đó chủ yếu là hình thức trồng lại rừng mới); trong đó diện tích rừng được nhà nước giao, cho thuê để chủ rừng quản lý bảo vệ và sử dụng vào mục đích theo pháp luật quy định nhưng chủ rừng không quản lý, bảo vệ được để xảy ra mất rừng mà không bắt được đối tượng vi phạm; trong khi chi phí để trồng lại rừng lớn mà nguồn ngân sách dự phòng cấp để thực hiện biện pháp trồng lại rừng lại không có; dẫn đến, hiện trường rừng bị phá chưa thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, thậm trí còn nhiều hiện trường rừng bị phá để xảy ra tình trạng canh tác trồng cây nông nghiệp. | Kiến nghị Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, có hướng dẫn cụ thể | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |  |
| 4) Về niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ:khoản 5a Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 (được sửa đổi bởi khoản 64 Điều 1 Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020) quy định: “*Khi thực hiện việc tạm giữ, người lập biên bản, người có thẩm quyền tạm giữ phải niêm phong tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, trừ các trường hợp sau đây:**a) Động vật, thực vật sống;**b) Hàng hóa, vật phẩm dễ hư hỏng, khó bảo quản theo quy định của pháp luật*”.Quá trình áp dụng quy định trên trong thực tiễn gặp khó khăn đối với các trường hợp: tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính cồng kềnh, khó niêm phong như: lâm sản tại hiện trường (khi chưa tổ chức thu hồi được theo quy định, lâm sản nằm rải rác) hoặc đối với trường hợp lâm sản được vận chuyển trên xe máy cày hoặc xe ben thì việc thực hiện niêm phong là không khả thi. | Kiến nghị Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, có hướng dẫn cụ thể. | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |  |
| 5) Về cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản:  Điểm a khoản 2 Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 quy định:*“a) Khấu trừ một phần lương hoặc một phần thu nhập, khấu trừ tiền từ tài khoản của cá nhân, tổ chức vi phạm”* Khoản 2 Điều 15 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính:*“2. Khi nhận được quyết định cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản, cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế có trách nhiệm yêu cầu tổ chức tín dụng nơi mình mở tài khoản chuyển tiền từ tài khoản của mình sang tài khoản của Kho bạc Nhà nước ghi trong quyết định cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản.”* Tuy nhiên, trường hợp cá nhân, tổ chức cố tình không cung cấp thông tin về tổ chức tín dụng nơi có mở tài khoản thì không có chế tài để xử lý; đồng thời các tổ chức tín dụng tại địa phương và ngoài địa phương nơi đối tượng vi phạm cư trú là rất nhiều, dẫn đến khó khăn cho người ban hành quyết định cưỡng chế trong việc xác định chính xác tổ chức tín dụng nơi tổ chức, cá nhân vi phạm có mở tài khoản để yêu cầu cung cấp thông tin. | Kiến nghị Bộ Tư pháp, Bộ Công an nghiên cứu, đề xuất Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể trường hợp này | Bộ Tư pháp, Bộ Công an |  |
| 6) Điểm b khoản 2 Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 quy định:“*b) Kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt để bán đấu giá”* Tuy nhiên, đối với trường hợp số tiền xử phạt có giá trị không lớn thì việc quyết định kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt để bán đấu giá là rất khó khăn bởi những tài sản đó thường ít có giá trị, ít người đăng ký tham gia đấu giá. Vậy, trường hợp đã áp dụng tất cả các quy định để bán đấu giá nhưng vẫn đấu giá không thành thì việc quản lý, xử lý tài sản sẽ khó khăn và không đạt được mục đích chính là thu hồi tiền xử phạt vi phạm hành chính vào ngân sách nhà nước. | Kiến nghị Chính phủ trình Quốc hội xem xét, nghiên cứu quy định theo hướng khả thi khi áp dụng trong thực tiễn. | Bộ Tư pháp |  |
| **II** | **Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính** |
| **01** | **- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính****- Nghị định số 20/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính** | Thực hiện quy định tại Nghị định số 20/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính và Thông tư số 13/2016/TT-BTP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định quy trình cung cấp, tiếp nhận, cập nhật thông tin và khai thác, sử dụng dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính còn khó khăn do chưa có phần mềm dùng chung dữ liệu phục vụ trong công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính và đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật (bằng tài khoản truy cập do Bộ Tư pháp - cơ quan chủ quản Cơ sở dữ liệu Quốc gia về xử lý vi phạm hành chính cung cấp).Khoản 4 Điều 39 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định: “*4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xây dựng Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi địa phương; chỉ đạo các sở, ban, ngành cung cấp thông tin để phục vụ công tác xây dựng Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính.**Sở Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính tại Bộ Tư pháp”* Thực hiện quy định tại Nghị định số 118/2021/NĐ-CP, Sở Tư pháp sẽ tham mưu UBND tỉnh quyết định việc xây dựng *Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi địa phương.* Khi Bộ Tư pháp hoàn thành Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính thì các tỉnh sẽ tích hợp và thực hiện theo quy định của Nghị định số 20/2016/NĐ-CP và Thông tư số 13/2016/TT-BTP. Tuy nhiên, Luật Xử lý vi phạm hành chính đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020, nên việc tích hợp nếu có thay đổi về nội dung hoặc không tương thích về kỹ thuật sẽ dẫn đến tốn kém chi phí. | Kiến nghị Bộ Tư pháp rà soát lại các thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính (Điều 9 Nghị định số 20/2016/NĐ-CP) và các nội dung có liên quan khác, hướng dẫn cụ thể để các địa phương triển khai thực hiện. | Bộ Tư pháp |  |
| **02** | **Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính** | Khoản 1 Điều 13 Nghị định 118/2021/NĐ-CP quy định hủy bỏ toàn bộ nội dung quyết định xử phạt vi phạm hành chính nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây: Không đúng đối tượng vi phạm; Vi phạm quy định về thẩm quyền ban hành quyết định; Vi phạm quy định về thủ tục ban hành quyết định; xác định hành vi vi phạm không đúng, áp dụng hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả không đúng... Tiếp đến khoản 3 Điều 13 Nghị định 118/2021/NĐ-CP quy định nếu có căn cứ để ban hành quyết định mới, thì người đã ban hành quyết định **phải ban hành quyết định mới** hoặc chuyển người có thẩm quyền ban hành quyết định mới. Khi ban hành quyết định mới phải **lập biên bản xác minh** tình tiết vụ việc vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính *(quy định tại khoản 3 Điều 15 Nghị định 118/2021/NĐ-CP).* Trong thực tế khi giải quyết khiếu nại thì phải thực hiện xác minh tình tiết vụ vi phạm hành chính, trong trường hợp này biên bản xác minh khi giải quyết khiếu nại hoặc quyết định giải quyết khiếu nại có được xem là căn cứ để ban hành quyết định xử phạt mới không? Nếu chấp nhận biên bản xác minh khi giải quyết khiếu nại làm căn cứ ban hành quyết định xử phạt mới thì có thể hết thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (*vì sau khi lập biên bản xác minh giải quyết khiếu nại có thể mất khá nhiều thời gian mới ban hành quyết định giải quyết khiếu nại)*. Nếu không chấp nhận biên bản xác minh khi giải quyết khiếu nại làm căn cứ ban hành quyết định xử phạt mới thì việc lập lại biên bản xác minh sẽ mất nhiều thời gian, khó khăn trong thực hiện nhất là đối với người khiếu nại cư trú ở địa phương khác hoặc chủ thể đại diện tổ chức vi phạm hành chính đã có sự thay đổi sau khi giải quyết khiếu nại.  | Kiến nghị Bộ Tư pháp xem xét, trình Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn đối với trường hợp khi giải quyết khiếu nại có lập biên bản xác minh thì biên bản xác minh giải quyết khiếu nại hoặc quyết định giải quyết khiếu nại hoặc hồ sơ giải quyết khiếu nại có được xem là căn cứ ban hành quyết định xử phạt mới hay không. | Bộ Tư pháp |  |
| **03** | **Nghị định số 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (được sửa đổi bổ sung tại Điều 2 Nghị định số 17/2022/NĐ-CP)** | Đối với hành vi vi phạm hành chính “*Đưa hạng mục công trình hoặc công trình điện lực vào vận hành, sử dụng khi chưa có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật”* sẽ bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại điểm d khoản 5 Điều 6 Nghị định số 134/2013/NĐ-CP (đã được sửa đổi bổ sung tại khoản 9 Điều 2 Nghị định số 17/2022/NĐ-CP) như sau:*“d) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính là khoản lợi đối tượng vi phạm có được từ hoạt động phát điện để sung vào ngân sách nhà nước và buộc phải kiểm định chất lượng công trình đối với phần công trình hoặc toàn bộ công trình đã kết thúc thi công hoặc đã nghiệm thu, bàn giao, đưa vào sử dụng đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm đ khoản 4 Điều này.”*Thực hiện việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có một số khó khăn như: trong công tác quản lý nhà nước về điện lực, cơ quan chức năng vẫn cấp giấy phép hoạt động bình thường trong khi doanh nghiệp không có giấy nghiệm thu; các công trình thủy điện trước khi đưa vào sử dụng đều được nghiệm thu kết quả thông qua việc thuê các công ty tư vấn, chỉ thiếu bước cơ quan có thẩm quyền ra văn bản thống nhất kết quả nghiệm thu…; việc phát điện thực hiện đúng quy định của pháp luật, được cấp giấy phép, đóng đầy đủ các loại thuế mặt nước, thuế môi trường vào ngân sách nhà nước. Do vậy tiền điện thu được có phải là số lợi bất hợp pháp hay không, cách thức tính số lợi bất hợp như thế nào?Việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính là biện pháp được quy định tại Điều 37 Luật xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính có phạm vi rộng, áp dụng trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước nên việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp còn được quy định cụ thể khi nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước có quy định biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính cụ thể (khoản 2 Điều 8 Nghị định 118/2021/NĐ-CP). | Kiến nghị Chính phủ xem xét bổ sung quy định chi tiết hoặc giao Bộ trưởng Bộ Công thương hướng dẫn chi tiết về cách tính số lợi bất hợp đối với các hành vi vi phạm cụ thể trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng**…** | Bộ Công thương |  |
| **04** | **Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (đã được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ** | Quy định hình thức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sảnĐiều 48 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP (đã được sửa đổi bổ sung tại khoản 23 Điều 2 Nghị định số 04/2022/NĐ-CP) quy định hình thức xử phạt bổ sung đối với hành vi khai thác cát, sỏi lòng sông, suối, hồ mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan có thẩm quyền: “*Tịch thu toàn bộ tang vật là khoáng sản trong trường hợp chưa bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy*…”. Quy định này chưa phù hợp và thiếu tính khả thi, gây khó khăn cho cơ quan tổ chức thực hiện bởi trong thực tế có những vụ vi phạm nhỏ như khai thác cát, sỏi khoảng một vài mét khối trị giá trên dưới 01 triệu đồng thì việc bố trí chỗ để tang vật bị tịch thu, người trông coi, thanh lý, vận chuyển…sẽ thực hiện như thế nào trong trường hợp giá chi phí cao hơn giá trị của tang vật bị tịch thu. | Kiến nghị Chính phủ xem xét, quy định theo hướng “*Tịch thu toàn bộ tang vật là khoáng sản hoặc* *tịch thu toàn bộ tang vật là khoáng sản được quy đổi bằng tiền*” để cơ quan và người có thẩm quyền xử phạt có thể lựa chọn hình thức áp dụng phù hợp và hiệu quả nhất. | Bộ Tài nguyên và Môi trường |  |
| **05** | **Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai** | 1) Biện pháp khắc phục hậu quả trong xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực đất đaiKhoản 4 Điều 11 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP quy định việc khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm sử dụng đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất rừng phòng hộ, không phải là đất rừng đặc dụng, không phải là đất rừng sản xuất vào mục đích khác không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định tại các điểm b và d khoản 1 Điều 57 của Luật đất đai *“Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm ...”.* | Kiến nghị Chính phủ sửa đổi, bổ sung biện pháp khắc phục hậu quả theo hướng “*buộc thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất trong thời hạn...ngày* *nếu thuộc trường hợp được chuyển mục đích sử dụng đất”* để tránh lãng phí công sức, chi phí và tạo điều kiện để thực hiện các quyền của người sử dụng đất. | Bộ Tài nguyên và Môi trường |  |
| 2) Về quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm quy định về giấy tờ, chứng từ trong việc sử dụng đất tại Điều 35 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP:*Điều 35. Vi phạm quy định về giấy tờ, chứng từ trong việc sử dụng đất**1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với trường hợp tẩy xóa, sửa chữa, làm sai lệch nội dung giấy tờ, chứng từ trong việc sử dụng đất mà không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này.**2. Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với trường hợp khai báo không trung thực việc sử dụng đất hoặc tẩy xóa, sửa chữa, làm sai lệch nội dung giấy tờ, chứng từ trong việc sử dụng đất dẫn đến việc cấp Giấy chứng nhận và việc chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, thừa kế, tặng cho, thế chấp, góp vốn bằng quyền sử dụng đất bị sai lệch mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.**3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với trường hợp sử dụng giấy tờ giả trong thực hiện thủ tục hành chính và các công việc khác liên quan đến đất đai mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.**4. Hình thức xử phạt bổ sung:**Tịch thu các giấy tờ đã bị tẩy xóa, sửa chữa, làm sai lệch nội dung; giấy tờ giả đã sử dụng trong các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này.**5. Biện pháp khắc phục hậu quả:**a) Buộc nộp Giấy chứng nhận đã cấp và thực hiện lại thủ tục hành chính về đất đai theo quy định đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này;**b) Hủy bỏ kết quả thực hiện thủ tục hành chính về đất đai đã thực hiện theo quy định đối với trường hợp tại khoản 3 Điều này.*Đối với hành vi *tẩy xóa, sửa chữa, làm sai lệch nội dung giấy tờ, chứng từ trong việc sử dụng đất* quy định tại khoản 1 Điều 35 có hình thức xử phạt bổ sung là *tịch thu các giấy tờ đã bị tẩy xóa, sửa chữa, làm sai lệch nội dung* và không quy định về biện pháp khắc phục hậu quả. Trong khi đó, hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 35 lại vừa có hình thức xử phạt bổ sung là *tịch thu* vừa có biện pháp khắc phục hậu quả là *buộc nộp lại giấy tờ*Quy định này còn nhiều bất cập và chưa thống nhất, cụ thể:+ Đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 35: quy định tịch thu, như vậy đối tượng vi phạm nộp giấy tờ cho người có thẩm quyền xử phạt hay nộp cho cơ quan có thẩm quyền cấp giấy tờ trước đây? Mặt khác, sau khi tịch thu xong thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ căn cứ vào quy định nào để cấp lại giấy tờ cho người vi phạm, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của họ trong quá trình sử dụng đất. + Đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 35: vừa quy định xử phạt bổ sung là *tịch thu* lại vừa áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là *buộc nộp lại* áp dụng cho cùng 01 đối tượng tang vật vi phạm là giấy tờ sử dụng đất, vậy thì tổ chức thi hành như thế nào? | Kiến nghị Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 35 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP theo hướng:1. Đối với giấy tờ *tẩy xóa, sửa chữa, làm sai lệch nội dung:* quy định biện pháp khắc phục hậu quả là *buộc nộp lại*, đồng thời *buộc người vi phạm phải thực hiện các thủ tục cấp lại giấy tờ…* theo quy định của pháp luật về đất đai2. Đối với giấy tờ giả: quy định hình thức xử phạt tịch thu (phù hợp với Điều 26 Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 6 Điều 5 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP) | Bộ Tài nguyên và Môi trường |  |
| **06** | **Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế** | 1) Không quy định xử phạt về hành vi không niêm yết giá, không kê khai giá đối với khẩu trang hoặc trang thiết bị y tế. | Kiến nghị Chính phủ xem xét, bổ sung quy định này | Bộ Y tế |  |
| 2) Điểm a khoản 6 Điều 39 Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 quy định:*“6. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:**a) Cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh mà không có giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc đang trong thời gian bị đình chỉ hoạt động hoặc tại địa điểm không được ghi trong giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh;”*Điểm c khoản 7 Điều 39 Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 quy định hình thức xử phạt bổ sung: *“7. Hình thức xử phạt bổ sung:* *c) Đình chỉ hoạt động của cơ sở trong thời hạn từ 12 tháng đến 24 tháng đối với hành vi quy định tại các điểm a và đ khoản 6 Điều này;”* Như vậy bất cập ở đây là cơ sở không có giấy phép hoạt động và bị xử phạt bằng tiền nhưng lại áp dụng hình thức xử phạt bổ sung là đình chỉ hoạt động có thời hạn là 12 đến 24 tháng là chưa phù hợp. | Kiến nghị Chính phủ xem xét, quy định theo hướng hình thức xử phạt bổ sung là đình chỉ hoạt động cho đến khi được cấp giấy phép hoạt động. | Bộ Y tế |  |
| **07** | **Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/07/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường** | 1) Về cách tính số lợi bất hợp pháp:Điểm g khoản 3 Điều 4 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/07/2022 quy định: *“Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính hoặc buộc nộp lại số tiền bằng trị giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy trái quy định của pháp luật”.*Tuy nhiên, việc tính số lợi bất hợp pháp theo quy định tại điểm g khoản 3 Điều 4 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP còn gặp nhiều khó khăn do giá dịch vụ xử lý nước thải, khí thải của mỗi loại hình khác nhau thì giá khác nhau. Việc tham khảo giá xử lý từ khu công nghiệp gần nhất không hợp lý do hầu hết các cơ sở đã xử lý sơ bộ để nước thải đạt quy chuẩn đầu vào của khu công nghiệp trước khi đấu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung KCN hoặc là loại hình sản xuất kinh doanh không đầu tư trong khu công nghiệp (ví dụ khai thác khoáng sản). Điều này dẫn đến việc thu số lợi bất hợp pháp theo quy định tại Nghị định số 45/2022/NĐ-CP còn gặp nhiều khó khăn. | Kiến nghị Chính phủ xem xét, quy định cụ thể cách tính số lợi bất hợp pháp trong trường hợp này. | Bộ Công thương |  |
| 2) Các hành vi vi phạm quy định về xả nước thải, thải bụi, khí thải được quy định chia ra khá nhiều điểm và quá chi tiết. Bên cạnh đó, mức độ xử phạt các hành vi này mới căn cứ vào lưu lượng và thông số môi trường mà lại không có căn cứ chỉ dựa trên thời gian xả thải để xác định tổng lượng xả thải. Bởi vì tổng lượng xả thải mới là cơ sở quan trọng để đánh giá chính xác mức độ gây ô nhiễm đến môi trường của hành vi vi phạm. | Kiến nghị Chính phủ xem xét, quy định thêm về tổng lượng xả thải vì tổng lượng xả thải mới là cơ sở quan trọng để đánh giá chính xác mức độ gây ô nhiễm đến môi trường của hành vi vi phạm | Bộ Công thương |  |
| **08** | **Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp** | 1) Về áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả:Điểm d khoản 14 Điều 20 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP quy định:*“d) Buộc trồng lại rừng hoặc thanh toán chi phí trồng lại rừng đến khi thành rừng theo suất đầu tư được áp dụng ở địa phương tại thời điểm vi phạm hành chính.”* Tuy nhiên, trong thực tế đối với diện tích rừng bị phá có hiện trạng là lồ ô, tre nứa sau khi bị phá sẽ tái sinh rất nhanh; do đó, việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trồng lại rừng hoặc thanh toán chi phí trồng lại rừng đối với trường hợp này là chưa phù hợp. | Kiến nghị Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, bổ sung thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả bằng biện pháp lâm sinh được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 45 Luật Lâm nghiệp “*khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên hoặc có trồng bổ sung*” để phù hợp với tình hình thực tế. | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |  |
| 2) Về hình thức xử phạt bổ sung:Khoản 13 Điều 20 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP quy định:*“Tịch thu tang vật, công cụ, phương tiện vi phạm đối với hành vi quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 8, khoản 9 và khoản 10 Điều này”.*Tuy nhiên, Điều 26 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 quy định:*“Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là việc sung vào ngân sách nhà nước vật, tiền, hàng hoá, phương tiện có liên quan trực tiếp đến vi phạm hành chính, được áp dụng đối với vi phạm hành chính nghiêm trọng do lỗi cố ý của cá nhân, tổ chức”.* Trong thực tế, một số vụ phá rừng người vi phạm thực hiện hành vi vi phạm không cố ý và mức độ thiệt hại ít (chỉ ở khung phạt thấp nhất); tuy nhiên, công cụ thực hiện lại có giá trị lớn (như máy múc, máy ủi có giá trị đến vài trăm triệu đồng); do đó, việc áp dụng tịch thu công cụ, phương tiện vi phạm theo quy định tại khoản 13 Điều 20 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP là chưa phù hợp với quy định tại Điều 26 Luật Xử lý VPHC năm 2012. | Kiến nghị Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung hình thức xử phạt bổ sung đối với hành vi quy định tại Điều 20 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP  | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn |  |
| **09** | **Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng** | 1) Về xác định Nghị định xử phạtKhoản 11 Điều 16 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP quy định: *“11. Đối với các công trình xây dựng trên đất không đúng mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai thì xử phạt theo quy định tại nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai”.* Tuy nhiên, đối với trường hợp xây dựng công trình trên đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì việc xác định mục đích sử dụng đất gặp khó khăn nên các địa phương lúng túng trong việc xác định mục đích sử dụng đất để lập hồ sơ xử lý. | Kiến nghị Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng phối hợp có hướng dẫn cụ thể. | Bộ Tài nguyên và Môi trường;Bộ Xây dựng |  |
| 2) Về biện pháp khắc phục hậu quả đối với khoản 13 Điều 16 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP:Điểm c khoản 15 Điều 16 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP quy định:*“c) Buộc phá dỡ công trình, phần công trình xây dựng vi phạm với các hành vi quy định tại khoản 4, khoản 6, khoản 7, khoản 8 (mà hành vi vi phạm đã kết thúc), khoản 9, khoản 10, khoản 12, khoản 13 Điều này”.*Cụ thể, biện pháp khắc phục hậu quả là buộc phá dỡ công trình, phần công trình xây dựng vi phạm với các hành vi phạm xây dựng sai giấy phép xây dựng được cấp và xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng mà công trình đã hoàn thành (hành vi vi phạm đã kết thúc). Tuy nhiên, đối với trường hợp vi phạm nhưng phù hợp với mục đích sử dụng đất, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, đủ điều kiện để cấp giấy phép xây dựng hoặc điều chỉnh, bổ sung giấy phép xây dựng nhưng vẫn áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc phá dỡ công trình; sau khi phá dỡ xong thì có thể tiếp tục xin phép xây dựng lại, dẫn đến gây lãng phí cho xã hội. Do đó, có thể áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả cho tồn tại và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính hoặc được thực hiện các thủ tục để đề nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung giấy phép xây dựng theo quy định; sau khi được cấp giấy phép xây dựng nếu một phần công trình, bộ phận công trình đã xây dựng không phù hợp theo giấy phép xây dựng được cấp và thiết kế được duyệt thì buộc phá dỡ phần công trình, bộ phận công trình đã xây dựng không đúng theo giấy phép xây dựng được cấp và thiết kế được duyệt.  | Kiến nghị Chính phủ, Bộ Xây dựng có hướng dẫn cụ thể với trường hợp này. | Bộ Xây dựng |  |
| **III** | **Đề xuất, kiến nghị khác** |
|  | **Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực khiếu nại, tố cáo** | - Điều 68 Luật Khiếu nại quy định về xử lý hành vi vi phạm pháp luật về khiếu nại đối với người khiếu nại và những người khác có liên quan: “*Người nào có một trong các hành vi quy định tại các khoản 5, 6, 7 và 8 Điều 6 của Luật này hoặc vi phạm các quy định khác của pháp luật về khiếu nại và giải quyết khiếu nại thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật”.* Tuy nhiên, cho đến nay chưa có quy định cụ thể về việc xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm này.- Điều 65 Luật Tố cáo về Xử lý hành vi vi phạm của người tố cáo và những người khác có liên quan: *“Người tố cáo và những người khác có liên quan có hành vi quy định tại Điều 8 của Luật này hoặc vi phạm các quy định khác của pháp luật về tố cáo và giải quyết tố cáo thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật”.* Hiện nay, chưa có các quy định cụ thể về việc xử lý đối với những hành vi vi phạm trong lĩnh vực giải quyết tố cáo. | Kiến nghị Chính phủ trình Quốc hội ban hành các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giải quyết khiếu nại, tố cáo để có cơ sở để áp dụng thực hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này | Chính phủ;Thanh tra Chính phủ |  |